

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Bé

2. Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị P, sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị L; anh chị em ruột gồm 05 người kể cả bị cáo; bị cáo có chồng tên Lê Tuấn K, sinh năm 1984 và có 01 người con tên Lê Phạm Gia P, sinh năm 2008;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 02/02/2019, bị Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0043157/QĐ-XPVPHC;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/11/2019, tại vườn cao su thuộc ấp Trảng Lắm, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Thị P đang làm cái bằng hình thức lác bầu cua thắng thua bằng tiền cho các con bạc đặt cược thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.100.000 đồng.

Trước đó ngày 02/02/2019, Phạm Thị P bị Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” mà chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính, nay tiếp tục vi phạm là tình tiết định tội đối với P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ trên chiếu bạc 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng; thu giữ trong người của P 520.000 (năm trăm hai mươi ngàn đồng); 03 hột bầu cua; 01 tờ giấy có in hình bầu, tôm, cua, cá, nai, gà; 01 cái đĩa; 01 thùng nhựa.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Thị P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội bị cáo Phạm Thị P phạm tội “Đánh bạc” cụ thể: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/11/2019, tại vườn cao su thuộc ấp Trảng Lắm, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đang làm cái bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền cho các con bạc đặt cược thì bị bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.100.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Thị P mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 03 hột bầu cua; 01 tờ giấy có in hình bầu, tôm, cua, cá, nai, gà; 01 cái đĩa; 01 thùng nhựa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng tiền trên chiếu bạc và 520.000 (năm trăm hai mươi ngàn) đồng tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị P khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo Phạm Thị P được thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (biên bản vụ việc), vật chứng thu giữ. Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện với hình thức lặt bầu cua ăn tiền với số tiền trên chiếu đánh bạc là 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng thì bị bắt quả tang như cáo trạng đã thể hiện. Trước đó, ngày 02/02/2019 bị cáo đã bị Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” mà chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính, nay tiếp tục vi phạm là tình tiết định tội đối với bị cáo về tội “Đánh bạc”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn (mỗi ván 20.000 đồng đến 50.000 đồng) nhưng lại được thua bằng tiền. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

[4] *Đánh giá tính chất, mức độ tham gia, vai trò của bị cáo:* Bị cáo có vai trò làm cái cho các con bạc khác đặt cược. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[5] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo có 01 tiền sự, vào ngày 02/02/2019, bị Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0043157/QĐ-XPVPHC;

Tiền án: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu (theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đang có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo tự cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử quyết định khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo tương ứng với số tiền là 418.000 (bốn trăm mười tám ngàn đồng) (theo quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng) để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, thu lợi bất chính không lớn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 03 hộp bầu cua; 01 tờ giấy có in hình bầu, tôm, cua, cá, nai, gà; 01 cái đĩa; 01 thùng nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn đồng) trên chiếu bạc và 520.000 (năm trăm hai mươi ngàn đồng) thu trong người bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thị P cho Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập là 418.000 (bốn trăm mười tám ngàn) đồng/tháng. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ 03 hột bầu cua; 01 tờ giấy có in hình bầu, tôm, cua, cá, nai, gà; 01 cái đĩa; 01 thùng nhựa.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn đồng) và 520.000 (năm trăm hai mươi ngàn đồng).

(Vật chứng đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Củ Chi theo Phiếu nhập kho vật chứng số 08/PNK ngày 06/01/2020).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà